

Số: 01 TB/2023/ CBTT-VNECO12

Đồng Hới, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO12
2. Mã chứng khoán: **E12**
3. Địa chỉ trụ sở chính: 155 Lý Thường Kiệt - Phường Đồng Phú - Thành Phố Đồng Hới - Tỉnh Quảng Bình
4. Điện thoại: 0232.3850554 Fax: 0232.3850554
+ Email: vneco12qb@gmail.com Website: vneco12.com.vn
5. Người thực hiện công bố Thông tin:
Họ và tên: Trương Xuân Phúc Chức vụ : Giám đốc Công ty
Địa chỉ: 155 Lý Thường Kiệt - TP Đồng Hới - tỉnh Quảng Bình
Điện thoại: 0982882639
6. Loại công bố thông tin: 24 giờ 72 giờ Bất thường
 Theo yêu cầu Định kỳ
7. Nội dung công bố thông tin

Công ty cổ phần xây dựng điện vneco12, công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 (Kèm theo báo cáo)

Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 của Công ty cổ phần xây dựng điện vneco12 đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 30 tháng 01 năm 2023. Truy cập tại Website: <http://www.vneco12.com.vn>.

Chúng tôi cam đoan các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp Luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu Vneco12

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Trương Xuân Phúc

Số: 02 BC/VNECO12-HĐQT

Đồng Hới, ngày 30 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty đại chúng: **Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 12**

Trụ sở chính : Số 155 Đường Lý Thường Kiệt, Phường Đồng Phú, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại: (0232) 3850554 – Fax: (0232) 3850554

Website: vneco12.com.vn

Email: vneco12qb@gmail.com

Vốn điều lệ: 12.000.000.000 đồng

Mã chứng khoán: **E12**

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

1- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Nguyễn Tịnh	Chủ tịch HĐQT- thành viên độc lập, không điều hành trực tiếp	03	100%	
2	Ông: Võ Quang	TV HĐQT- thành viên độc lập, không điều hành trực tiếp	03	100%	
3	Ông: Trương Xuân Phúc	TV HĐQT- Giám đốc Công ty- Thành viên điều hành	03	100%	

2- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Đặc thù của Công ty: Các thành viên Hội đồng quản trị đều là thành viên Ban Giám đốc Công ty, Ban Tổng Giám đốc của Công ty Mẹ vì vậy, trách nhiệm thực thi Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thực hiện một cách thường xuyên, nghiêm túc theo đúng quy định.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc ngoài các cuộc họp chính thường kỳ thường xuyên còn có các cuộc họp phối hợp, kết hợp với cuộc họp điều hành của Ban giám đốc Công ty.

Mọi hoạt động của Ban giám đốc đều được giám sát thông qua quy chế quản trị Công ty.

3- Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Cơ cấu của Hội đồng quản trị Công ty không có các tiểu Ban .

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	Số: 01/2022/NQ-HĐQT	28/02/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông 2022 là ngày 30/03/2022 - Nội dung dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và thảo luận các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022. + Báo cáo của Hội đồng quản trị + Báo cáo của Ban kiểm soát + Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2021 + Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2022 + Báo cáo thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát + Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
2	Số: 02/2022/NQ-HĐQT	24/04/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022, để trình ĐHCĐ năm 2022 - Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Ban Giám đốc, để trình ĐHCĐ năm 2022. - Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch kiểm tra, kiểm soát hoạt động của Công ty năm 2022. - Thông qua báo cáo Tài chính năm 2021. - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2022. - Thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021 và năm 2022. - Thông qua phương án trích lập và phân phối lợi nhuận của Công ty, để trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc dự kiến nhân sự đề bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 - Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty
3	Số: 03/2022/NQ-ĐHCD	25/04/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022 - Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022. - Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch kiểm tra, kiểm soát hoạt động của Công ty năm 2022. - Thông qua báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2021. - Thông qua phương án trích lập và phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2021. - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2022. - Thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021 và năm 2022. - Thông qua kế hoạch tăng vốn Điều lệ của Công ty. - Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027. - Thông qua tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.
4	Số: 10 NQ/VNECO12-HĐQT	25/04/2022	Nghị quyết của Hội đồng quản trị nhất trí bầu ông Nguyễn Tịnh – thành viên HĐQT, giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.
5	Số: 11 QĐ/VNECO12-HĐQT	25/04/2022	Quyết định bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 đối với ông: Trương Xuân Phúc
6	Số: 12 QĐ/VNECO12-HĐQT	25/04/2022	Quyết định bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 đối với ông: Đào Hữu Chuộng
7	Số: 13 QĐ/VNECO12-HĐQT	25/04/2022	Quyết định bổ nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 đối với ông: Trương Vĩnh Hùng
8	Số: 14 QĐ/VNECO12-HĐQT	25/04/2022	Quyết định bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 đối với bà: Hoàng Thị Hồng Nhạn

III- Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại Luật chứng khoán :

Không có thay đổi về Danh sách của người có liên quan:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu của người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV- Danh sách của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan :

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM	Tổ chức	788.700	65,73%	
2	NGUYỄN TỊNH	Chủ tịch HĐQT	0	0	
2.1	Nguyễn Thanh	Bố	0	0	
2.2	Lê Thị Thương	Mẹ	0	0	
2.3	Đoàn Thị Tám	Vợ	0	0	
2.4	Nguyễn Khánh Tuyên	Con	0	0	
2.5	Nguyễn Khánh Tĩnh	Con	0	0	
2.6	Nguyễn Khánh Túc	Con	0	0	
2.7	Nguyễn Minh	Anh	0	0	
2.8	Nguyễn Thị Thúy	Chị	0	0	
2.9	Nguyễn Thị Hằng	Em	0	0	
2.10	Nguyễn Thị Hạnh	Em	0	0	
3	VÕ QUANG	TV. HĐQT	0	0	
3.1	Trần Thị Lê	Mẹ	0	0	
3.2	Phan Thị Ngọc Liên	Vợ	0	0	

3.3	Võ Phan	Con	0	0	
3.4	Võ Phan Anh Thư	Con	0	0	
3.5	Võ Dũng	Anh	0	0	
3.6	Võ Thị Trang	Chị	0	0	
3.7	Võ Thị Thúy	Chị	0	0	
4	TRƯƠNG XUÂN PHÚC	TV.HĐQT- Giám đốc C.Ty	26.100	2,175%	
4.1	Trần Thị Hương	Vợ	0	0	
4.2	Trương Thị Thúy Hoài	Con	0	0	
4.3	Trương Thị Thúy Nhung	Con	0	0	
4.4	Trương Xuân Hùng	Con	0	0	
5	ĐÀO HỮU CHUỘNG	Phó Giám đốc C.Ty	15.000	1,25%	
5.1	Nguyễn Thị Nga	Vợ	0	0	
5.2	Đào Ngọc Hải	Con	0	0	
5.3	Đào Thị Ngọc Hà	Con	0	0	
5.4	Đào Hữu Cáo	Anh	0	0	
5.5	Đào Thị Cừ	Chị	0	0	
5.6	Đào Hữu Chúc	Anh	0	0	
5.7	Đào Hữu Chung	Anh	0	0	
5.8	Đào Hữu Cách	Anh	0	0	
5.9	Đào Thị Chộn	Chị	0	0	
5.10	Đào Thị Chín	Em	0	0	
5.11	Đào Hữu Chuân	Em	0	0	
6	TRƯƠNG VĨNH HÙNG	Phó Giám đốc C.Ty	3.399	0,28%	
6.1	Võ Thị Thanh Phúc	Vợ	0	0	
6.2	Trương Thanh Hằng	Con	0	0	
6.3	Trương Vĩnh Hoàng	Con	0	0	

6.4	Trương Trọng Hưng	Bố	0	0	
6.5	Phạm Thị Mai	Mẹ	0	0	
7	TRẦN THỊ KIM TỰ	Trưởng Ban kiểm soát	3.297	0,27%	
7.1	Nguyễn Hồng Thanh	Chồng	0	0	
7.2	Nguyễn Trần Khánh Chi	Con	0	0	
7.3	Nguyễn Trần Khánh Thu	Con	0	0	
8	LÊ ANH DŨNG	TV.Ban kiểm soát	4.800	0,4%	
8.1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Vợ	0	0	
8.2	Lê Anh Tuấn	Con	0	0	
8.3	Lê Nguyễn Hoài An	Con	0	0	
8.4	Lê Văn Dũng	Bố	0	0	
8.5	Hoàng Thị Tiến	Mẹ	0	0	
9	NGUYỄN TIẾN ĐOÀN	TV.Ban kiểm soát	3.498	0,29%	
9.1	Hoàng Thị Ngà	Vợ	0	0	
9.2	Nguyễn Hoàng Huy	Con	0	0	
9.3	Nguyễn Minh Phước	Con	0	0	
9.4	Nguyễn Thiên Phú	Con	0	0	
10	HOÀNG THỊ HỒNG NHẬN	Kế toán trưởng	9.299	0,77 %	
10.1	Lê Minh Tuấn	Chồng	0	0	
10.2	Lê Hoàng Trâm Quyên	Con	0	0	
10.3	Lê Hoàng Trâm Anh	Con	0	0	

V- Giao dịch cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan :

1. Danh sách cổ đông nội bộ, cổ đông lớn:

S tt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMN D/ ĐKK D	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Tổng công ty CP xây dựng điện Việt Nam		Tổ chức	400101450	01/12/2005	Đà Nẵng	344 Phan Châu Trinh, Đà Nẵng	788.700	65,73%
2	Nguyễn Tịnh		Chủ tịch Hội đồng quản trị	201604037	24/04/2007	Đà Nẵng	14 Nguyễn Gia Thiều,P. Thanh Khê, Đà Nẵng	0	0
3	Võ Quang		Thành viên HĐQT	201255426	09/08/2008	Đà Nẵng	31 Huy Cận,Quậ n Hải Châu, Đà Nẵng	0	0
4	Trương Xuân Phúc		TV.HĐQ T- Giám đốc C.Ty	044075000997	01/09/2017	Quảng Bình	Đông Hới, Quảng Bình	26.100	2,175%
5	Đào Hữu Chuộng		Phó Giám đốc C.Ty	044064002015	14/08/2021	Quảng Bình	Đại Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình	15.000	1,25 %
6	Trương Vĩnh Hùng		Phó Giám đốc C.Ty	044079003104	09/04/2021	Quảng Bình	Đông Hới, Quảng Bình	3.399	0,28 %
7	Trần Thị Kim Tư		T.Ban kiểm soát	044181007310	11/08/2021	Quảng Bình	Phường Nam Lý, TP Đông Hới, Quảng Bình	3.297	0,27%
8	Lê Anh Dũng		Thành viên BKS	044082008912	25/06/2021	Quảng Bình	Phường Nam Lý, TP Đông Hới,	4.800	0,4%

							Quảng Bình		
9	Nguyễn Tiến Đoàn		Thành viên BKS	044079000372	04/03/2020	Quảng Bình	Đồng Hới, Quảng Bình	3.498	0,29%
10	Hoàng Thị Hồng Nhạn		Kế toán Trưởng	044179006954	24/06/2011	Quảng Bình	33 Hà Huy Tập, Đồng Hới, Quảng Bình	9.299	0,77%

2. Giao dịch cổ phiếu: Giao dịch cổ phiếu (của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan)

Trong kỳ không có giao dịch

3. Các giao dịch khác: Không có phát sinh

4. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không có

Nơi nhận :

-Nhu trên

-Lưu : Thư ký công ty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



NGUYỄN TỊNH

MẪU SỐ 01: BẢNG TỔNG HỢP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT/ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH NĂM 2020/2021 và năm 2022

(Đính kèm Công văn số 2279/SGDHN-QLNY ngày 16/12/2022 của Sở GDCK Hà Nội về việc hướng dẫn CBTT định kỳ)

Tên Công ty:

CTCP Xây dựng điện Vneco 12

Mã chứng khoán:

E12

STT	Tiêu chí đánh giá	Năm 2020 (Có/Không)	Năm 2021 (Có/Không)	Năm 2022 (Có/Không)
1	Công ty không xây dựng, trình ĐHĐCĐ thông qua quy chế hoạt động của HĐQT	Có	Có	Có
2	Công ty không quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác (Có/không)	Có	Có	Có
3	Công ty có sở hữu nhà nước >50%	Có	Có	Có
4	Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật DN (không có Ban kiểm soát)	Không	Không	Không
5	Công ty không xây dựng, trình ĐHĐCĐ thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty	Có	Có	Có
6	Công ty không xây dựng, trình ĐHĐCĐ thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	Có	Có	Có
7	Công ty không bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty	Có	Có	Có
8	Công ty không đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT, tiền lương của TGD (GD) và người quản lý khác thành mục riêng trong BCTC hàng năm của công ty và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên	Có	Có	Có
9	Thành viên HĐQT độc lập của Công ty không lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT(Có/không)	Có	Có	Có
10	Công ty có số lượng cuộc họp HĐQT ít hơn 04 lần/năm (không đảm bảo ít nhất mỗi quý 01 lần)(Có/không)	Không	Không	Không
11	Công ty có số lượng cuộc họp Ban kiểm soát ít hơn 02 lần/năm	Không	Không	Không
12	Chủ tịch HĐQT của Công ty kiêm nhiệm chức danh TGD (GD) của Công ty	Không	Không	Không
13	Thành viên HĐQT của Công ty đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác	Không	Không	Không
14	Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, TGD (GD), người quản lý khác của Công ty thực hiện hợp đồng, giao dịch khi chưa được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận.	Không	Không	Không

15	Công ty có số lượng thành viên HĐQT ít hơn số lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 154 Luật Doanh Nghiệp	Không	Không	Không	Không
16	Công ty có số lượng thành viên BKS ít hơn 3 người	Không	Không	Không	Không
17	Công ty không đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành	Có	Có	Có	Có
18	Công ty không đảm bảo cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP	Có	Có	Có	Có
19	Công ty không mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán BCTC năm của Công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp Báo cáo kiểm toán BCTC năm của công ty có khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối	Có	Có	Có	Có
20	Công ty vi phạm quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này	Không	Không	Không	Không
21	Chủ tịch HĐQT không báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất nội dung đã được thông qua tại NQ ĐHĐCĐ trước đó nhưng chưa thực hiện; không báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất thông qua trước khi thực hiện thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ	Có	Có	Có	Có
22	Công ty không ký kết hợp đồng bằng văn bản khi tiến hành giao dịch với người có liên quan	Có	Có	Có	Có
23	Công ty không đảm bảo thành viên HĐQT, BKS, Ủy ban kiểm toán đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và không thuộc các trường hợp pháp luật quy định (theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP)	Có	Có	Có	Có
23.1	Công ty có thành viên HĐQT là người thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp	Có	Có	Có	Có
23.2	Công ty có thành viên HĐQT là người có quan hệ gia đình của GD, TGD và người quản lý khác của Công ty; người có quan hệ gia đình của người quản lý; người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ	Không	Không	Không	Không
23.3	Công ty có KSV là người thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp	Có	Có	Có	Có
23.4	Công ty có KSV là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, GD hoặc TGD và người quản lý khác	Không	Không	Không	Không
23.5	Công ty có KSV là người quản lý công ty	Không	Không	Không	Không
23.6	Công ty có KSV là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người có quan hệ gia đình của người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty	Không	Không	Không	Không
23.7	Công ty có KSV làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty	Không	Không	Không	Không

23.8	Công ty có KSV là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các BCTC của Công ty trong 03 năm liền trước đó	Không	Không	Không	Không
23.9	Trưởng ban kiểm soát không có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty	Không	Không	Không	Không
24	Công ty không đảm bảo cơ cấu có Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT hoặc không đảm bảo cơ cấu, số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP	Không	Không	Không	Không
24.1	Công ty không có Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT đối với trường hợp công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp	Không	Không	Không	Không
24.2	Công ty có số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán ít hơn 02 người	Không	Không	Không	Không
24.3	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán của Công ty không phải là thành viên HĐQT độc lập	Không	Không	Không	Không
24.4	Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán không phải là thành viên HĐQT không điều hành	Không	Không	Không	Không
24.5	Công ty có thành viên Ủy ban kiểm toán làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty	Không	Không	Không	Không
24.6	Công ty có thành viên Ủy ban kiểm toán là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các BCTC của công ty trong 03 năm liền trước đó	Không	Không	Không	Không
24.7	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán không có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh	Không	Không	Không	Không
25	Công ty thực hiện công tác kiểm toán nội bộ	Có	Có	Có	Có
26	Công ty không có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị	Không	Không	Không	Không
27	Công ty có số lượng cuộc họp Ủy ban kiểm toán ít hơn 02 lần/năm (trong trường hợp công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp)	Không	Không	Không	Không
28	Công ty không xây dựng quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trong trường hợp công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp	Không	Không	Không	Không



Đại diện tổ chức
 Người đại diện theo pháp luật/Người được UQ CBTT
VŨ NGỌC THẠCH